TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CH NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:119/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 14-7-2022
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CH NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Ch tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Văn Nhung;

Bà Hoàng Lệ Chi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 306/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Hà Diễm H, sinh năm 1976; thường trú: Số 139/88 đường L, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Trần Văn Ch, sinh năm 1978; thường trú: Số 139/88 đường L, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Hà Diễm H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Sau thời gian tìm hiểu, bà Hà Diễm H và ông Trần Văn Ch tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2003 tại Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Việc kết hôn của ông, bà là tự nguyện và được hai bên gia đình chấp nhận.

Sau khi kết hôn, ông bà cùng chung sống tại nhà riêng của hai vợ chồng. Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau hạnh phúc. Sau đó bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do ông Ch có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Vợ chồng ly thân khoảng 02 năm. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn nên bà Hà Diễm H yêu cầu được ly hôn với ông Trần Văn Ch.

Về con chung: Quá trình chung sống ông, bà có 01 con chung là cháu Trần Hà N, sinh ngày 19/11/2003. Hiện con chung đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Hà Diễm H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ông Trần Văn Ch trình bày:

Ông thống nhất và đồng ý với tất cả phần trình bày và yêu cầu của bà Hà Diễm H. Đồng thời có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Hà Diễm H và bị đơn ông Trần Văn Ch có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Diễm H và ông Trần Văn Ch là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng Phong, thành phố Qui Nhơn, tỉnh Bình Định vào ngày 28/4/2003 theo giấy chứng nhận kết hôn số 33, quyển số 01 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Ông Trần Văn Ch và bà Hà Diễm H đều xác định quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không chung thủy với nhau. Hiện nay ông bà đang sống ly thân với nhau. Điều này chứng tỏ cuộc sống vợ chồng không mang lại hạnh phúc cho nhau, tình trạng hôn nhân của ông, bà đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà Hà Diễm H yêu cầu ly hôn với ông Trần Văn Ch, đồng thời ông Trần Văn Ch cũng đồng ý ly hôn. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của bà Hà Diễm H là có căn cứ, phù hợp với quy định của Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Ông Trần Văn Ch và bà Hà Diễm H xác định có 01 con chung là cháu Trần Hà N, sinh ngày 19/11/2003. Hiện con chung đã trưởng thành, không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[3] Từ những phân tích trên có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hà Diễm H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a

khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Diễm H được ly hôn với ông Trần Văn Ch (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 33, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng Phong, thành phố Qui Nhơn, tỉnh Bình Định cấp ngày 28/4/2003).

2. Về con chung: Có 01 con chung là cháu Trần Hà Nam, sinh ngày 19/11/2003. Hiện cháu Trần Hà Nam đã trưởng thành, ông Trần Văn Ch và bà Hà Diễm H không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Trần Văn Ch và bà Hà Diễm H không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hà Diễm H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003813 ngày 09/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CH TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thụy